TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HSST
Ngày: 18 – 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dự

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trần Thị Loan

- Bà Hà Thị Hương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Đức Đuống – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN SÁCH G** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1990, tại tỉnh: Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn TL, xã TT, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Trần Sách C – sinh năm 1958 và con bà: Ma Thị T – sinh năm 1961; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 22/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thía Nguyên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số 47/2017/HSST ngày 22/3/2017, bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/10/2025 đến nay, hiện đang được tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Buôn Ma Thuột, trại tạm giam số 01, Công an tỉnh Đắk Lắk (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* ***Bị hại:***

- Anh Y K Rya – sinh năm 1994 (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Y N Niê (cha) (có mặt), bà H D Rya (mẹ) (có mặt)

Địa chỉ: Buôn EM, xã EM, tỉnh Đắk Lắk

- Anh Y L Byă – sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn C, xã EM, tỉnh Đắk Lắk

- Anh Y Su Ya Niê – sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn EM, xã Ea Mdroh, tỉnh Đắk Lắk

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:

- Ông Hoàng Văn T1 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn HH, xã EM, tỉnh Đắk Lắk

- Ông Y N Niê (có mặt), bà H D Rya (có mặt)

Địa chỉ: Buôn EM, xã EM, tỉnh Đắk Lắk

- Ông Trần Sách C (có mặt)

Địa chỉ: Thôn TL, xã TT, tỉnh Tuyên Quang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/01/2016, Trần Sách G cùng anh Hoàng Văn T1 điều khiển xe gắn máy biển số 47FD-3595 đi uống cà phê ở ngã 4 đường gần UBND xã EM, huyện C (nay là xã EM, tỉnh Đắk Lắk).

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, G mượn xe gắn máy biển số 47FD-3595 của anh Thông để đi công việc. Sau đó Giang điều khiển xe đi từ hướng UBND xã EaM đến xã EK, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc Buôn EM, xã EM, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là Buôn EM, xã EM, tỉnh Đắk Lắk), do xe không có đèn chiếu sáng, G điều khiển xe gắn máy biển số 47FD-3595 lấn sang phần đường ngược chiều. Sau đó, xảy ra va chạm với xe gắn máy biển số 47FE-5912 do Y K Rya (Sinh năm 1994) điều khiển chở phía sau là Y L Byă (Sinh năm 1999) và Y S Y Niê (Sinh năm 2001) lưu thông theo hướng ngược lại làm 02 xe và 04 người ngã xuống đường. Hậu quả Y K Rya tử vong, còn Trần Sách G, Y L Byă và Y S Y Niê bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 58/PY-T.Th ngày 18/01/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của Y K Rya do choáng đa thương/TNGT.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 588/PY-TgT ngày 25/5/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Y S Y N bị đa thương phần mềm; Tỉ lệ % thương tích là: **03%** (*Ba phần trăm*).

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 587/PY-TgT ngày 25/5/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Y L Byă bị đa thương, nứt sọ, tụ máu ngoài màng cứng trán phải, mù mắt phải; Tỉ lệ % thương tích: **45%** (*Bốn mươi lăm phần trăm*).

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 561/PY-TgT ngày 19/5/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Trần Sách G bị đa thương, vỡ lõm sọ trán, tụ máu nội sọ, gãy Galeazzi cẳng tay phải, gãy gò má cung tiếp phải, gãy xương chũm mũi và gãy xương chân phải; Tỉ lệ % thương tích là: **60%** (*Sáu mươi phần trăm*).

Tại kết luận giám định số 887/KL-KTHS ngày 22/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Dấu vân tay đầu ngón in ở ô: cái phải, trỏ phải, giữa phải, nhẫn phải, út phải; cái trái, giữa trái, nhẫn trái, út trái trên Danh bản, Chỉ bản lập ngày 15/10/2025 tại Phân trại tạm giam Buôn Ma Thuột, ghi họ tên Trần Sách G, sinh năm: 1990 (*ký hiệu A*), với dấu vân tay đầu ngón in ở ô: cái phải, trỏ phải, giữa phải, nhẫn phải, út phải; cái trái, giữa trái, nhẫn trái, út trái trên Danh bản, Chỉ bản số: 70, lập ngày 18/7/2016 tại Công an huyện Cư M'gar, ghi họ tên: Trần Sách G, sinh năm: 1990 (*ký hiệu M*), là của cùng một người.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 11/01/2016, hiện trường là đoạn đường liên xã thuộc Buôn EM, xã EM, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, (nay là xã xã EM, tỉnh Đắk Lắk); mặt đường nhựa, bằng phẳng, không có biển báo hiệu và dải phân cách làn đường, hai bên đường dân cư sinh sống đông đúc, lượng xe qua lại ít, mặt đường rộng 6m. Lấy trụ điện số 455 phía bên trái đường theo hướng từ UBND xã EM về xã EK là điểm mốc cố định và chọn mép đường phía bên trái theo hướng đã chọn làm mép đường chuẩn. Xác định: vị trí va chạm nằm bên phần đường phía bên trái theo hướng từ UBND xã EM về xã EK, từ tâm của vị trí va chạm đo đến mép đường chuẩn là 2,30m, từ tâm của vị trí va chạm đo đến tâm trục sau của xe gắn máy biển số 47FE-5912 là 8,95m, từ trụ điện số 455 đo đến tâm của vị trí va chạm là 17,9m.

Ngày 15/6/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Mgar đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can; Sau khi bị khởi tố Trần Sách G bị thương nặng nên được gia đình tiếp tục đưa về điều trị tại địa chỉ thôn TL, xã TY, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang. Trần Sách G được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cho bảo lĩnh theo Quyết định số 14, ngày 15/6/2016. Năm 2022, bị can Trần Sách G hồi phục sức khỏe một nhưng bỏ đi khỏi địa phương. Ngày 07/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện Trần Sách G đang sinh sống tại bản NK, xã CH, tỉnh Sơn La nên ra Quyết định áp giải, di lý bị can về Đắk Lắk để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 17/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk, đã truy tố các bị cáo Trần Sách G về tội "*Vi*

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Trần Sách G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Trần Sách G và người đại diện theo pháp luật của người bị hại Y K Rya là ông Y N Niê, bà H D Rya tự nguyện thỏa thuận bị cáo G tiếp bồi thường cho ông bà số tiền 13.000.000 đồng.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Sách G phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Sách G mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian đã tạm giam.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Sách G do bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Trần Sách G tác động gia đình bồi thường cho các đại diện bị hại và bị hại gồm: bồi thường cho ông Y N Niê và bà H D Rya (*là cha, mẹ của bị hại Y Khúch Rya*) số tiền 17.000.000 đồng; bồi thường cho ông Y L Byă số tiền 5.000.000 đồng; bồi thường cho ông Y S Y Niê số tiền 3.000.000 đồng. Ông Y N Niê và bà H D Rya, ông Y L Byă, ông Y S Y Niê đã có đơn xin bãi nại và không có yêu cầu khác về trách nhiệm dân sự đối với Trần Sách G nên cần ghi nhận

Tại phiên tòa ông Y N Niê và bà H D Rya yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 13.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho ông Y N và bà H D. Đối với sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thêm số tiền 13.000.000 đồng của bị cáo đối với ông Y N Niê và bà H D Rya (*là cha, mẹ của bị hại Y K Rya*) tại phiên tòa, đây là sự tự nguyện của các đương sự nên cần công nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

- Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar tạm giữ 01 xe gắn máy biển số 47FD-3595; 01 Đăng ký mô tô, xe máy số A0111096 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 14/7/1998, Tên chủ xe: Phan Phụng Tr và 01 xe gắn máy biển số 47FE-5912 cùng Đăng ký mô tô, xe máy số 012019 do Công an huyện Cư M'gar cấp ngày 11/5/2011, Tên chủ xe: Phạm Văn H.

Về xử lý vật chứng:

+ Xe gắn máy biển số 47FD-3595 có Đăng ký mô tô, xe máy số A0111096 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 14/7/1998, Tên chủ xe: Phan Phụng Tr (Địa chỉ: E584, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk), Nhãn hiệu HONDA, Dung tích xi lanh 49cm^3, Số máy 433274, Số khung 079294. Ông Phan Phụng Tr (Sinh năm 1962; trú tại Tổ dân phố 7, phường KX, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, nay là Tổ dân phố x, phường TN, tỉnh Đắk Lắk) trình bày đăng ký xe gắn máy biển số 47FD-3595 trong thời gian đang công tác tại Trung đoàn y thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk, đến năm 2009 trong thời gian đi công tác tại huyện C đã bán lại chiếc xe nêu trên cho một người ở huyện C, chưa thực hiện thủ tục sang tên đổi chủ phương tiện cho người mua. Anh Hoàng Văn T1 trình bày mua lại chiếc xe nêu trên vào năm 2015, chưa thực hiện thủ tục đăng ký lại chủ phương tiện. Vì vậy cần trả lại xe gắn máy trên cho ông Hoàng Văn T1 là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Xe gắn máy biển số 47FE-5912 có Đăng ký mô tô, xe máy số 012019 do Công an huyện C cấp ngày 11/5/2011, Tên chủ xe: Phạm Văn H, Nhãn hiệu WARM, Dung tích xi lanh 49cm^3, Số máy P39FMB004086, Số khung B014DP004086. Anh Phạm Văn H (Sinh năm 1995; trú tại Thôn TT, xã QT, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, nay là Thôn TT, xã QP, tỉnh Đắk Lắk) trình bày đã bán chiếc xe nêu trên, chưa thực hiện thủ tục sang tên đổi chủ phương tiện cho người mua. Ông Y N Niê và bà H D Rya (là cha, mẹ của bị hại Y K Rya) trình bày đã mua lại chiếc xe nêu trên của anh Phạm Văn H, chưa thực hiện thủ tục đăng ký lại chủ phương tiện. Vì vậy cần trả lại xe gắn máy trên cho ông Y N Niê và bà H D Rya là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người đại diện của người bị hại, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/01/2016, Trần Sách G, điều khiển xe gắn máy biển số 47FD-3595 lưu thông trên đường liên xã thuộc Buôn EM, xã EM, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là Buôn EM, xã EM, tỉnh Đắk Lắk), theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã EM đến xã EK, tỉnh Đắk Lắk. G điều khiển xe gắn máy biển số 47FD-3595 không có đèn chiếu sáng, đi lấn sang phần đường ngược chiều 0,7m nên đã va chạm vào xe gắn máy biển số 47FE – 5912 do Y K Rya, điều khiển đi ngược chiều chở người ngồi sau là Y L Byă và Y S Y Niê. Hậu quả Y K Rya tử vong; Y L Byă bị thương với tỉ lệ tổn thương cơ thể 45%, Y S Y Niê bị thương với tỉ lệ tổn thương cơ thể 3%, bản thân Trần Sách G thương tích 60%.

Hành vi của bị cáo Trần Sách G đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 53 Luật giao thông đường bộ năm 2008, do đó hành vi của G đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13: Các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử.

Áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội, hành vi phạm tội của Trần Sách G được áp dụng quy định về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

..."

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Sách G là nguy

hiểm cho xã hội. Bởi lẽ: Bị cáo nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, tuy nhiên khi điều khiển xe tham gia giao thông bị cáo đã không đảm bảo điều kiện tham gia giao thông của xe, thiếu chú ý quan sát, vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ do pháp luật quy định, nên đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của các bị hại. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại để khắc phục hậu do hành vi của mình gây ra, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo được gia đình những người bị hại viết đơn bãi nại, bị cáo là người dân tộc thiểu số, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Trần Sách G có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo sau khi bị tai nạn thì cũng bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 60%. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo là phù hợp.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cha bị cáo Trần Sách G là ông Trần Sách C đã bồi thường cho ông Y N Niê và bà H D Rya (*là cha, mẹ của bị hại Y K Rya*) số tiền 17.000.000 đồng; bồi thường cho ông Y L Byă số tiền 5.000.000 đồng; bồi thường cho ông Y S Y Niê số tiền 3.000.000 đồng. Ông Y N Niê và bà H D Rya, ông Y L Byă, ông Y S Y Niê đã có đơn xin bãi nại. Hội đồng xét xử xét thấy đây sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự và phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường này.

Tại phiên tòa bị cáo và ông Y N Niê và bà H D Rya (*là cha, mẹ của bị hại Y K Rya*) tự nguyện thỏa thuận bị cáo bồi thường thêm số tiền 13.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện thỏa thuận nên cần công nhận.

[3] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với xe gắn máy biển số 47FD-3595 có Đăng ký mô tô, xe máy số A0111096 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 14/7/1998 cho ông Phan Phụng Tr (Địa chỉ: E584, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk), Nhãn hiệu HONDA, Dung tích xi lanh 49cm^3, Số máy 433274, Số khung 079294. Quá trình điều tra đã xác định được năm 2009 ông Trinh án xe cho một người ở huyện C, chưa thực hiện thủ tục sang tên đổi chủ phương tiện cho người mua. Ông Hoàng Văn T1 mua lại chiếc xe nêu trên vào năm 2015, chưa thực hiện thủ tục đăng ký lại chủ phương tiện. Vì vậy cần trả lại xe gắn máy và giấy giấy chứng nhận đăng ký xe cho ông Hoàng Văn T1 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với xe gắn máy biển số 47FE-5912 có Đăng ký mô tô, xe máy số 012019 do Công an huyện Cư M'gar cấp ngày 11/5/2011, Tên chủ xe: Phạm Văn H, Nhãn hiệu WARM, Dung tích xi lanh 49cm^3, Số máy P39FMB004086, Số khung B014DP004086. Quá trình điều tra đã xác định được anh H đã bán chiếc xe nêu trên, chưa thực hiện thủ tục sang tên đổi chủ phương tiện cho người mua. Ông Y N Niê và bà H D Rya (là cha, mẹ của bị hại Y K Rya) đã mua lại chiếc xe nêu trên của ông H, chưa thực hiện thủ tục đăng ký lại chủ phương tiện. Vì vậy cần trả lại xe gắn máy trên cho ông Y N Niê và bà H D Rya là chủ sở hữu hợp pháp.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Sách G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Sách G phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

[2.1] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **TRẦN SÁCH G** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian đã bắt tạm giam từ ngày 10/10/2025 đến ngày 18/12/2025, cứ 01 ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Tuyên Quang nhận được Quyết định thi hành án, bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Sách G cho Ủy ban nhân dân xã TT, tỉnh Tuyên Quang là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Sách G

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590; Điều 591 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của cha bị cáo Trần Sách G là ông Trần Sách C đối với người đại diện của người bị hại Y K Rya số tiền 17.000.000 đồng, người bị hại Y S N Niê số tiền 3.000.000 đồng, Y L Byă số tiền 5.000.000 đồng.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Trần Sách G và ông Y N Niê, bà H D Rya (*là cha, mẹ của bị hại Y Khúch Rya*) cụ thể: Bị cáo Trần Sách G có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho ông Y N Niê, bà H D Rya số tiền 13.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả cho ông Hoàng Văn T1 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số A0111096 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 14/7/1998, tên chủ xe Phan Phụng Tr cho ông Hoàng Văn T1 và trả 01 xe gắn máy biển số 47FD-3595, màu sơn xanh, nhãn hiệu Honda, dung tích xi lanh 49cm^3, số máy 433274, số khung 079294.

- Trả cho ông Y N Niê và bà H D Rya 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012019 do Công an huyện Cư M'gar cấp ngày 15/5/2011, tên chủ xe Phạm Văn H và trả 01 xe gắn máy biển số 47FE-5912, màu sơn trắng sữa, nhãn hiệu Warm, dung tích xi lanh 49cm^3, số máy P39FMB004086, số khung B014DP004086.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Đắk Lắk, đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2025).

[4] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Sách G phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 650.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :
- Vụ GĐKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 3 - Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS khu vực 3 - Đắk Lắk,;
- THA HS khu vực 3 - Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (PC10);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Văn Dự